

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 202/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm: 1995; đăng ký thường trú: Số X, khu vực Y, thị trấn GR, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ AT, tổ M, ấp DS, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1990; đăng ký thường trú: Số L, khu vực Y, thị trấn GR, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Nhà trọ AT, tổ M, ấp DS, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị D và ông Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cho bà Lê Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung tên là Nguyễn Thị BT, sinh ngày: 08/11/2011.

Ông Nguyễn Văn K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà Lê Thị D và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông K trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự khai không có nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Lê Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0025228 ngày 02/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, còn lại hoàn trả cho bà Lê Thị D 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND thị trấn GR, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Xuân